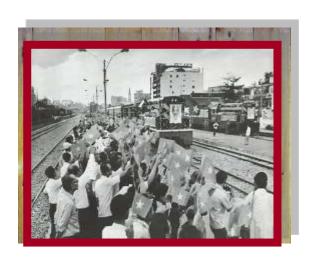
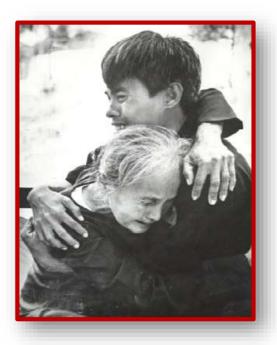
CHƯƠNG 3 ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1975 - 2018)

- I. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1986
- 1. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc 1975-1981

a. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước



Bắc – Nam thu về một mối 30/4/1975



Nước mắt ngày sum họp

HỘI NGHỊ HIỆP THƯƠNG CHÍNH TRỊ 11 - 1975



Toàn cảnh Hội nghị hiệp thương chính trị thống nhất tổ quốc 11 - 1975

a. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà nước

01

Ngày 27-10-1975, ủy ban Thường vụ Quốc hội họp phiên đặc biệt để bàn chủ trương, biện pháp thống nhất Hội nghị lần thứ 24 BCH Trung ương Đảng khóa 3 (8-1975): đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH

02

Hội nghị hiệp thương chính trị thống nhất tổ quốc 11 - 1975

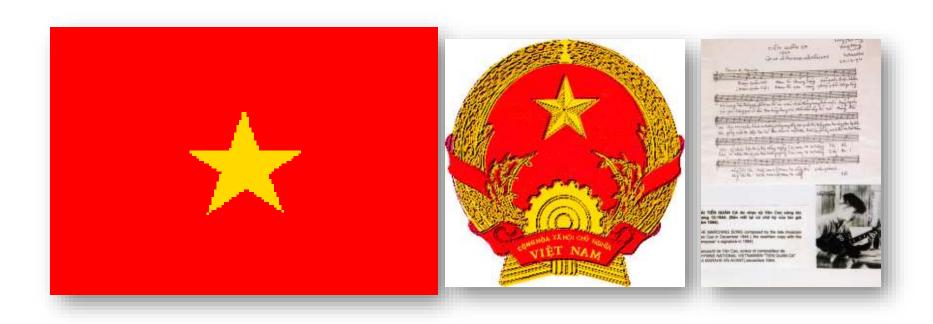
03

Từ ngày 24-6 đến ngày 3-7-1976kỳ họp thứ nhất, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất đã quyết định đặt tên nước ta là nước **Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam**, Quốc kỳ, Thủ đô, Quốc ca, Quốc huy và Thành phố Sài Gòn được đổi tên là Thành phố Hồ Chí Minh





KỲ HỌP THỨ NHẤT CỦA QUỐC HỘI VIỆT NAM THỐNG NHẤT (24 /6 -3/7/1976)



Quốc kỳ, quốc huy, quốc ca của nước CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM

3 đặc điểm lớn của CMVN

Xác định đường lối chung của cách mạng XHCN trong giai đoạn mới

b. Đại hội IV (1976)

Xác định đường lối xây dựng, phát triển kinh tế

Phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế và văn hoá (1976-1980) Đẩy mạnh CNH XHCN bằng ưu tiên phát triển CN nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, xây dựng cơ cấu kinh tế côngnông nghiệp; kết hợp kinh tế trung ương với kinh tế địa phương, kết hợp phát triển lực lượng sản xuất; tăng cường quan hệ kinh tế với các nước XHCN anh em đồng thời phát triển quan hệ kinh tế với các nước khác.

ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HOÁ ĐẠI HỘI IV

UU TIÊN PHÁT TRIỂN CN NẶNG TRÊN CƠ SỞ

PHÁT TRIỀN NÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN CN NHỆ



Nhà nước quản lý bằng mệnh lệnh, chỉ tiêu pháp lệnh từ trên xuống dưới

Các cơ quan quản lý can thiệp quá sâu vào nền kinh tế

Quan hệ hàng hóa, tiền tệ bị coi nhẹ

Bộ máy quản lý cồng kềnh, nhiều cấp trung gian CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ

ĐẶC ĐIỂM

CÁC HÌNH THỰC BAO CẤP CHỦ YẾU

CƠ CHẾ KẾ HOẠCH HÓA, TẬP TRUNG, BAO CẤP Bao cấp qua giá

Bao cấp qua chế độ cấp phát vốn

Bao cấp qua chế độ tem phiếu

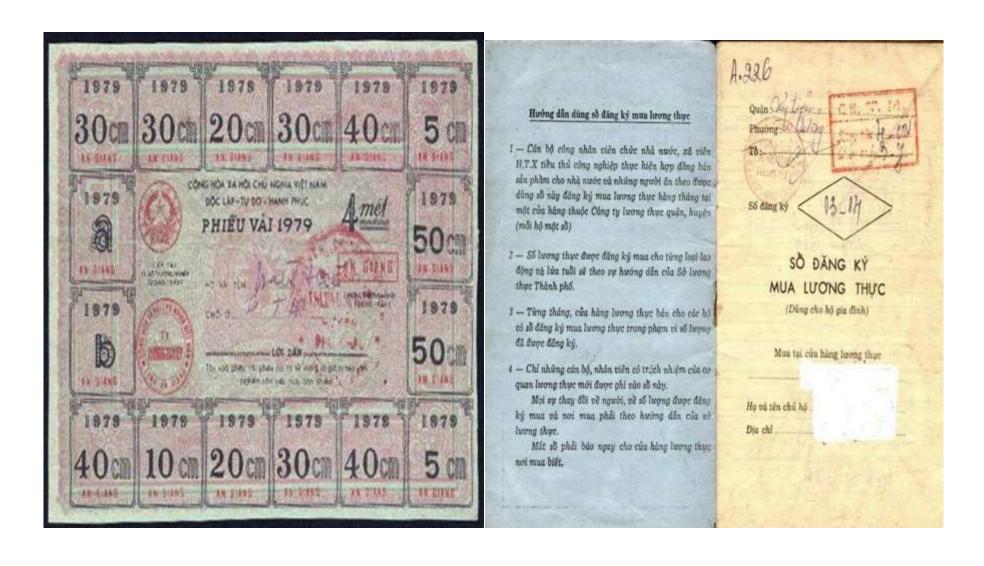






LOP	PÓ TÂNG		CHÂN BÛN		YEN	L O P
THE TOTAL SERVICE SERV	TO PROCESS IN Like 4th August 100 May	1	A PHU TUNG			AND TOPO OF NAME OF NA
PRANE.	MAY O' drudes	MAY C (884)	AU tion them KICH	A LIP	NOTTRUC giớn	BARRE

TEM PHIẾU- SỐ GẠO



Làm cho sản xuất được bung ra Hội nghị Trung uong 6 (8-1979) Xóa bỏ những trạm kiểm soát để người sản xuất có quyền tự do đưa sản phẩm ra trao đổi ngoài thị trường. Chỉ thị số 100-Về khoán sản phẩm đến nhóm và c. Những đột phá CT/TW (1-1981) người lao động trong các hợp tác xã đầu tiên về kinh tế nông nghiệp Quyết định số 25-Về quyền chủ động sản xuất kinh CP (1-1981) doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh Về việc mở rộng hình thức trả lương Quyết định số 26khoán, lương sản phẩm và vận dụng hình thức tiền thưởng trong các đơn vị sản xuất kinh doanh của Nhà nước.

Cuộc chiến bảo vệ Tổ quốc

Năm 1975, Pôn Pốt tiến hành hàng ngàn vụ tấn công lấn chiếm đất đai, giết hại nhân dân Việt Nam trên toàn tuyến biên giới Tây Nam bằng những hình thức vô cùng dã man.

Cuộc chiến bảo vệ Tổ quốc

Biên giới tây Nam

Cuối tháng 12-1978, chính quyền Pôn Pốt huy động tổng lực tiến công xâm lược quy mô lớn trên toàn tuyến biên giới Tây Nam với mục tiêu nhanh chóng tiến sâu vào nôi đia Việt Nam.

Từ ngày 26-12-1978, quân tình nguyện Việt Nam phối hợp và giúp đỡ Campuchia tổng tiến công, đến ngày 7-1-1979 giải phóng Phnôm Pênh, đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt

Cuộc chiến bảo vệ Tổ quốc

Ngày 17-2-1979, Trung Quốc huy động hơn 60 vạn quân

Đồng loạt tấn công toàn tuyến biên giới nước ta từ Lai Châu đến Quảng Ninh

Gây ra những thiệt hại rất nặng nề.

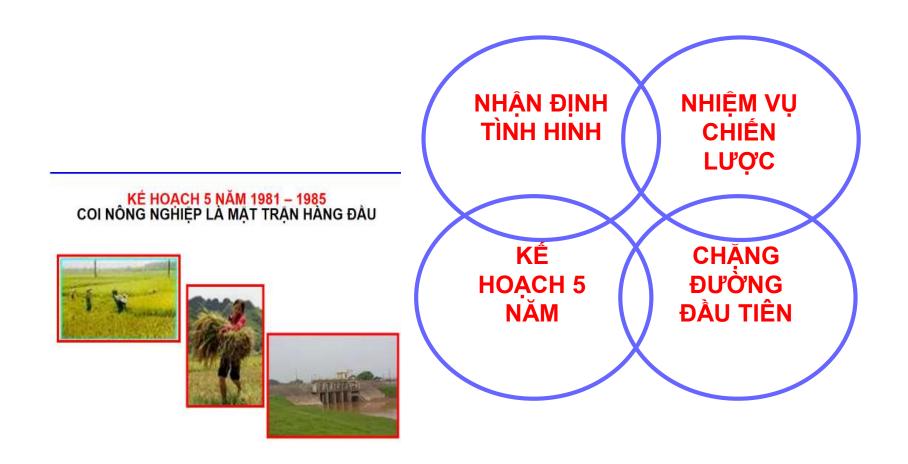
Cuộc chiến bảo vệ Biên giới phía Bắc

Ngày 5-3-1979, Chủ tịch Tôn Đức Thắng ra lệnh Tổng động viện toàn quốc.

Quân dân Việt Nam, nhất là quân dân các tỉnh biên giới phía Bắc, được nhân dân thế giới ủng hộ đã kiên cường chiến đấu bảo vệ đất nước

Ngày 5-3-1979, Trung Quốc tuyên bố rút quân,nhưng chưa từ bỏ hoạt động chống phá trên tuyến biên giới 2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986

a. Đại hội V của Đảng (3/1982)



Đường lối CNH

Đại hội IV 1976

Đại hội V 1982

V

Uu tiên phát triển CN nặng một cách hợp lý

Lấy nông nghiệp làm mặt trận hàng đầu



Kết hợp thành cơ cấu KT công – nông nghiệp

Ra sức phát triển CN sản xuất hàng tiêu dùng



Vừa xây dựng kinh tế TW vừa phát triển kinh tế địa phương

CN nặng cần làm có mức độ, vừa sức, nhằm phục vụ thiết thực, có hiệu quả cho nông nghiệp và CN nhẹ.

Các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế

01

Hội nghị Trung ương 7 (12-1984)



Xác định kế hoạch năm 1985 phải tiếp tục coi mặt trận sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trước hết là sản xuất lương thực, thực phẩm

Hội nghị Trung ương 6 (7-1984)

-Phải đẩy mạnh thu mua nắm nguồn hàng, quản lý chặt chẽ thị trường tự do - Thực hiện điều chỉnh giá cả, tiền lương, tài chính cho phù hợp với thực tế

02

Các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế

03

Hội nghị Bộ Chính trị khoá V (8-1986)

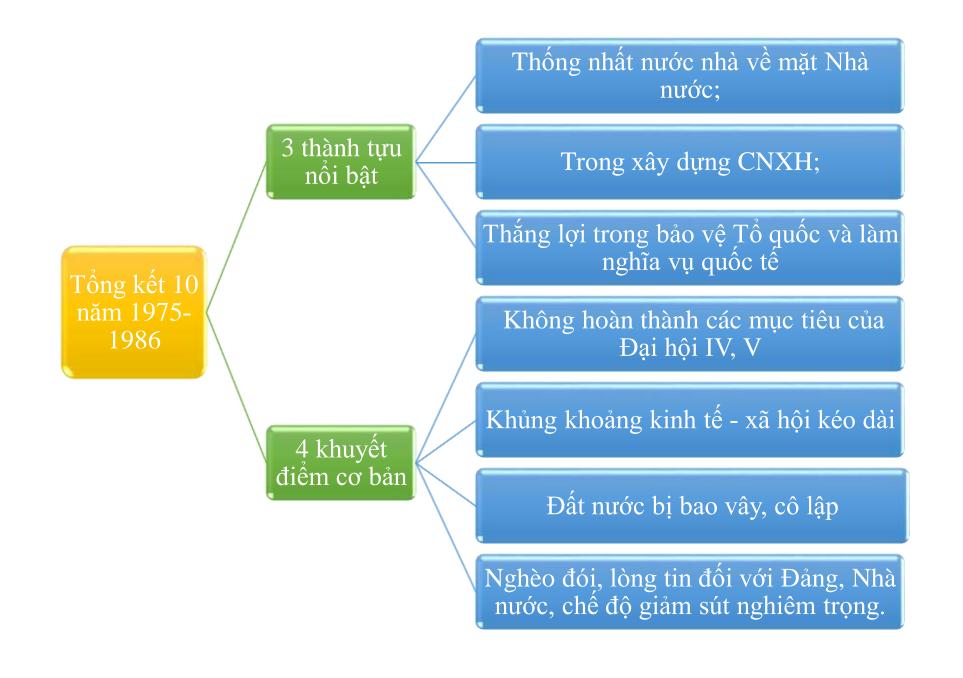


Kết luận đối với một số vấn đề thuộc về quan điểm kinh tế". Đây là *bước đột phá thứ ba về đổi mới kinh tế*, đồng thời cũng là bước quyết định cho sự ra đời của đường lối đổi mới của Đảng.

Hội nghị Trung ương 8 khoá V (6-1985) – bước đột phá thứ hai

- Xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu hành chính bao cấp
 - -Lấy giá lương tiền là khâu đột phá để chuyển sang cơ chế hạch toán, kinh doanh XHCN

04



- II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1986-2018
- 1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội 1986-1996

1. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996 a. Đại hội VI(12/1986) Đôi mới cơ chê quản lý, Nhìn thẳng vào sự thật, xóa bỏ cơ chế tập trung đánh giá đúng sự thật, quan liêu, hành chính, bao nói rõ sự thật cấp chuyển sang hạch toán, kinh doanh, kết hợp "Đổi mới hay là chết" kế hoach với thi trường Đặc biệt là trên lĩnh vực Đánh giá thành tựu, kinh tế là bệnh chủ quan nghiêm túc kiêm điêm, duy ý chí, lối suy nghĩ và hành động giản đơn, nóng khuyết điểm 1975-1986 vội, chạy theo nguyện vong chủ quan

Bố trí lại cơ cấu sản xuất, tập trung vào nông nghiệp với Ba chương trình: Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu

Điều chỉnh cơ cấu đầu tư

Nhiều thành phần kinh tế

Đổi mới cơ chế quản lý kinh tế

Mở rộng kinh tế đối ngoại

5 phương hướng lớn phát triển kinh tế ĐH VI

Luật Đầu tư nước ngoài (1-1988)

Nghị quyết 10 BCT (4-1988) về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp

Công nhận nhiều thành phần kinh tế

Xóa bỏ chế độ tem phiếu, bao cấp

01-Đổi mới kinh tế

Đổi mới chính trị

• Tháng 3-1989, Hội nghị Trung ương 6 chính thức dùng khái niệm *hệ thống chính trị*.

Dối ngoại, quốc phòng an ninh

- Rút quân khỏi Campuchia

04

- BCT ra Nghị quyết số 13: Chủ động chuyển cuộc đấu tranh từ tình trạng đối đầu sang đấu tranh và hợp tác.
- Từ năm 1990, Đảng chủ trương mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với tất cả các nước trên nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi.

Xây dựng Đảng

• Hội nghị Trung ương 6 (3-1989) và Hội nghị Trung ương 8 (3-1990) tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng.

5 bài học lớn 6 đặc trưng XH XHCN Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH 7 phương hướng lớn xây dựng CNXH Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế-xã hội Mục tiêu tổng quát đến năm 2000 là ra khỏi khủng b.Đại hội VII (1991) hoảng, ổn định tình hình đến năm 2000. kinh tế-xã hội, phần đấu vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển Tổng kết bài học bước đầu qua 5 năm đổi mới

Về kinh tế

Tiếp tục coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, gắn với công nghiệp chế biến, phát triển toàn diện kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Mục tiêu tổng quát của 5 năm tới (1991-1996) Về đối ngoại:
mở rộng quan hệ
đối ngoại, với tất
cả các nước,
không phân biệt
chế độ chính trịxã hôi

Phương châm thực hiện: Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phần đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển.

Về đổi mới và chỉnh đốn Đảng Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động.

2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế 1996-2018

a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và bước đầu thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá 1996-2001





6 bài học chủ yếu qua 10 năm đổi mới



Đưa đất nước sang thời kỳ mới đẩy mạnh CNH-HĐH, xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng XHCN



QUAN ĐIỆM VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA 6 quan điểm về Công nghiệp hoá Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 2001-2010

Xác định rõ những nội dung cơ bản Tư tưởng Hồ Chí Minh

Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN

Mục tiêu tổng quát là đưa nước ta ra khỏi tình

trạng kém phát triển, tạo

nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành

một nước công nghiệp

theo hướng hiện đại.

b.Đại hội IX (2001) Mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH là

Văn hóa Việt Nam là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Đối ngoại, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, thực hiện nhất quán đường lối độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá.

Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phần đầu vì hoà bình, độc lập và phát triển.

c. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và quá trình thực hiện 2006-2011

3 nội dung mới ĐH X (2006)

01

Xem xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt hàng đầu và cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân



Lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, tìm sự đồng thuận cho toàn dân tộc



Đẩy mạnh CNH-HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức; chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

1. Quá trình cách mạng và những bài học kinh nghiệm

2. Quá độ lên CNXH ở nước ta

3. Những định hướng lớn về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

4. Hệ thống chính trị và vai trò lãnh đạo của Đảng

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Đại hội XI (2011)

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020

Quan điểm phát triển

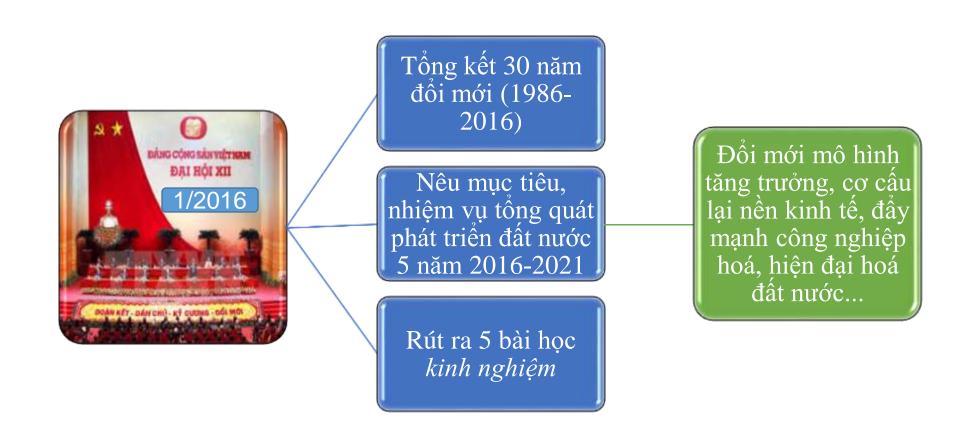
- (1) Phát triển nhanh gắn liền với phát triển bền vững.
- (2) Đổi mới đồng bộ, phù hợp về kinh tế và chính trị
- (3) Mở rộng dân chủ, phát huy nhân tố con người
- (4) Phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất.
- (5) Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ

Các đột phá chiến lược

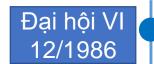
- (1) Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- (2) Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao, đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân.
- (3) Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị lớn.

Ngoài ra, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 – 2020, còn đề ra định hướng phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, và đề ra 5 bài học kinh nghiệm ...

d. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế.







3 chương trình mục tiêu: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu

Khái niệm CNH-HĐH

Hội nghị Trung ương 7 (1/1994)

Đại hội VIII (1996) Chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước. 6 quan điểm về CNH.

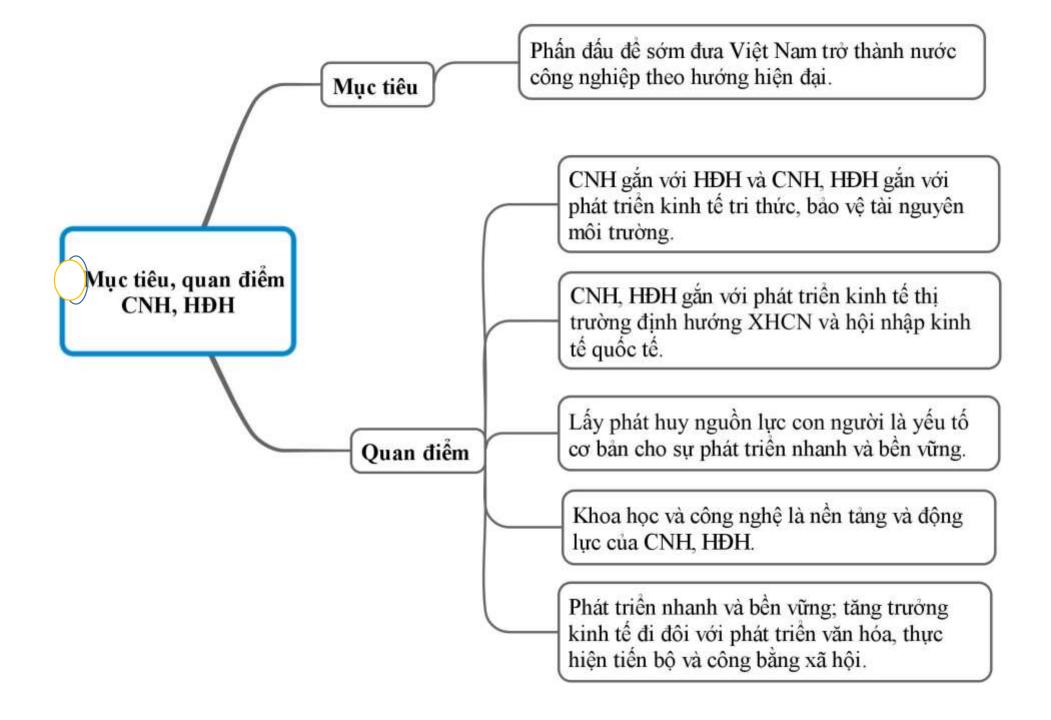
Con đường CNH ở Việt Nam cần và có thể rút ngắn thời gian



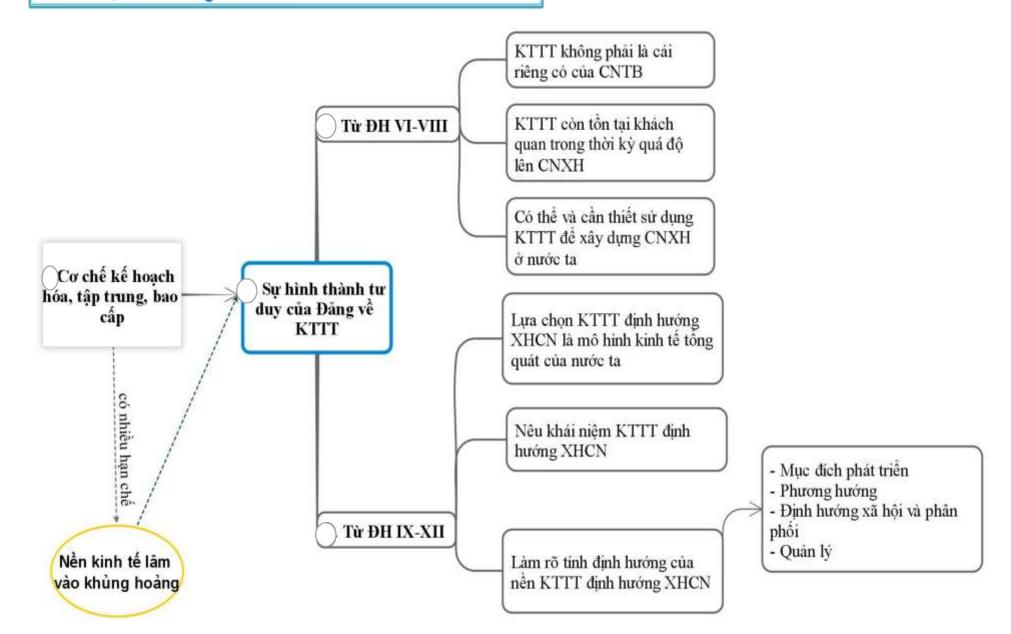
Đại hội IX (2001) Đại hội X (2006)

ĐH XI (1/2011) ĐH XII (1/2016) Về CNH –HĐH gắn với phát triển tri thức;

CNH- HĐH gắn với phát triển nhanh và bền vững Mục tiêu, con đường CNH



Quá trình hình thành đường lối phát triển nền KTTT định hướng XHCN



Là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của KTTT Đồng thời bảo đảm tính định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

KHÁI NIỆM KTTT ĐỊNH HƯỚNG XHCN VN

Do ĐCSVN lãnh đạo, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đó là nền KTTT hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN

 Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

 Phát triển nền KT với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần KT....

Mục tiêu phát triển Phương hướng phát triển

Tính định

hướng

XHCN

Định hướng xã hội và phân phối

Quản lý

- Thực hiện tiến bộ và công bằng XH ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển
- Nhiều hình thức phân phối

 Phát huy vai trò làm chủ XH của nhân dân trong phát triển KT-XH; đảm bảo vai trò quản lý, điều tiết của nhà nước pháp quyền XHCN

Quá trình hình thành và phát triển đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới 1986-2018

Xác định đường lối độc lập, tự chủ rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế

3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới

a) Thành tựu của sự nghiệp đổi mới



Kinh tế



Văn hóa – xã hội



Đối ngoại



Quốc phòng – an ninh

Relatively high and stable economic growth, average 6.6% p.a.

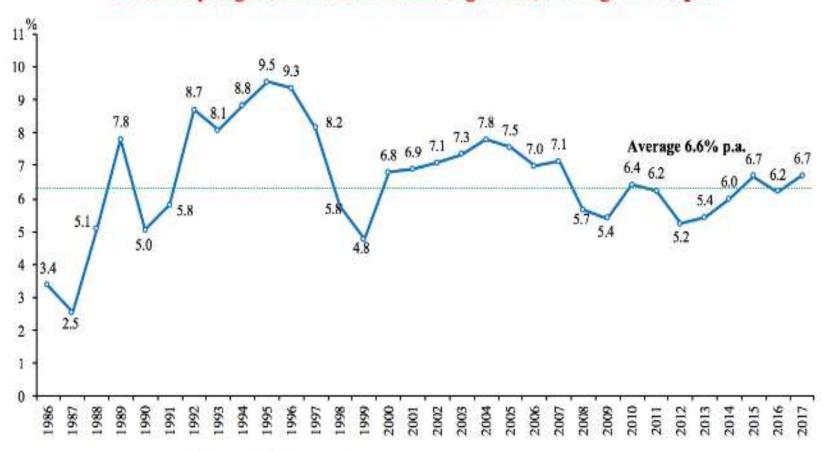


Figure 1. GDP growth - Source: General Statistics Office, World Economic Outlook, Oct 2018

5 remarkable achievements after 32 years of innovation (1986 - 2017)

Member of the middle income group of countries since 2008

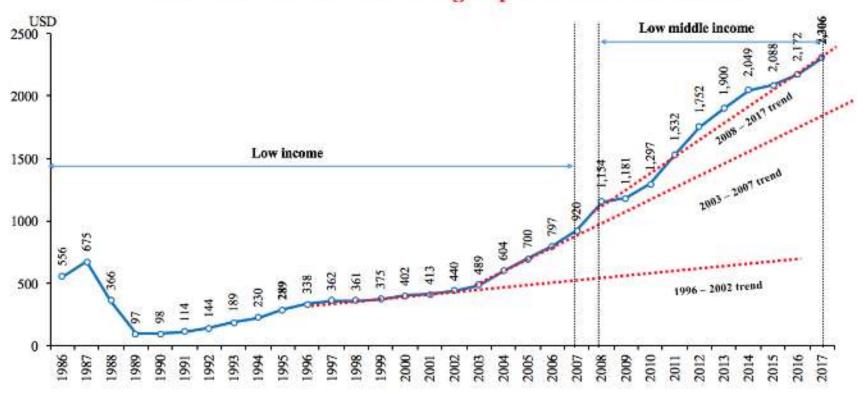


Figure 3. GDP per capita - Source: International Monetary Fund - World Economic Outlook, Oct 2018 22 years from 1995 to 2017, GDP per capita grew by 8 times



Thành quả đối ngoại



Quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, có hiệu quả. Vị thế, uy tín quốc tế của nước ta tiếp tục được nâng cao.

Quan hệ ngoại giao	Quan hệ kinh tế	Đối tác chiến lược	Đối tác toàn diện	Việt Nam là thành viên của hầu hết	
188 quốc gia	224 quốc gia, vùng lãnh thổ	15 nước	11 nước	các tổ chức khu vực và quốc tế lớn	

b. Hạn chế và một số kinh nghiệm

Hạn chế và nguyên nhân

Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận còn bất cập, đặc biệt là:

- Cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước
- Lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội còn một sổ vấn đề cần phải làm rõ

Kinh tế phát triển chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng và thực tế nguồn lực được huy động. nền tảng cơ bản để trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại không đạt được mục tiêu đề ra.

Xã hội có nhiều vấn đề bức xúc nảy sinh, nhất là các vấn đề về quản lý xã hội. Năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị chưa ngang tầm nhiệm vụ

Bốn nguy cơ nêu lên từ năm 1994 vẫn tồn tại, có mặt diễn biến phức tạp, như nguy cợ "diễn biến hòa bình", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng...

Nguyên nhân

Về khách quan:

- Đổi mới là một sự nghiệp to lớn, toàn diện, lâu dài, rất khó khăn, phức tạp, chưa có tiền lệ trong lịch sử.
- Tình hình thế giới tác động không thuận lợi; sự chống phá quyết liệt của các thế lục thù địch và cơ hội chính trị.

Về chủ quan

- Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn chưa được quan tâm đúng mức.
- Công tác dự báo chậm và thiếu chính xác.
- Đổi mới thiếu đồng bộ, lúng túng.
- Nhận thức, phương pháp, cách thức chỉ đạo tổ chức thực hiện đường lối của Đảng còn nhiều hạn chế; thiếu cơ chế để kiểm soát quyền lực.
- Đánh giá, sử dụng, bố trí cán bộ còn nể nang, cục bộ; chưa quan tâm đúng mức đến việc sử dụng người có đức, có tài

Một số kinh nghiệm

Một là, phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội,... tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù họp với điều kiện Việt Nam.

Hai là, đổi mới phải luôn quán triệt quan điểm lấy "dân là gốc",... phát huy sức mạnh đại đoàn két toàn dân tộc.

Ba là, đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, có bước đi phù hợp, bám sát thực tiễn, coi trọng tổng kế thực tiễn, nghiên cứu lý luận, tập trung giải quyết kịp thời những vẫn đề do thực tiễn đặt ra.

Bốn là, phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Năm là, phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng;... và của cả hệ thống chính trị